



American
Heart
Association.

Tờ thông tin cập nhật số liệu thống kê về bệnh tim và đột quy năm 2026 Phụ nữ và Bệnh tim mạch ở Hoa Kỳ

Bệnh tim mạch (CVD) (ICD-10 I00 đến I99)

- Trong số nữ giới từ 20 tuổi trở lên từ năm 2021 đến năm 2023, có 61,9 triệu nữ giới (44,1% tổng số nữ giới) mắc một dạng bệnh tim mạch nào đó, so với 68,7 triệu nam giới (53,7% tổng số nam giới).
- Trong số nữ giới từ 20 tuổi trở lên từ năm 2021 đến năm 2023, 59,5% nữ giới da đen không phải gốc Tây Ban Nha (NH) mắc bệnh tim mạch; so với 43,5% nữ giới da trắng không phải gốc Tây Ban Nha, 40,7% nữ giới gốc Á và 38,6% nữ giới gốc Tây Ban Nha.
- Năm 2023, bệnh tim mạch là nguyên nhân gây tử vong ở 433.254 nữ giới (mọi lứa tuổi). Nữ giới chiếm 47,3% số ca tử vong do bệnh tim mạch.
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo tuổi đối với bệnh tim mạch là nguyên nhân chính gây tử vong là 180,2 trên 100.000 đối với nữ giới và 263,0 trên 100.000 đối với nam giới.
- Năm 2022, có 3335 nữ giới trải qua phẫu thuật bắc cầu tim và mạch máu lớn, so với 4600 nam giới, và có 140.835 nữ giới trải qua can thiệp mạch vành qua da so với 295.040 nam giới.

Bệnh tim mạch vành (CHD) (ICD-10 I20 đến I25 [bao gồm Nhồi máu cơ tim (MI) ICD-10 I21 đến I22])

- Sử dụng dữ liệu từ năm 2021 đến 2023, có 6,0 triệu (3,7%) phụ nữ mắc CHD so với 9,9 triệu (6,9%) nam giới từ 20 tuổi trở lên. Tỷ lệ mắc CHD cao hơn ở nam giới so với nữ giới ở tất cả các nhóm tuổi.
- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến 2023, trong số nữ giới từ 20 tuổi trở lên, 4,1% nữ giới da trắng không phải gốc Tây Ban Nha (NH), 3,2% nữ giới gốc Tây Ban Nha, 3,1% nữ giới gốc Á không phải gốc Tây Ban Nha và 2,8% nữ giới da đen không phải gốc Tây Ban Nha mắc bệnh tim mạch vành.
- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến 2023, 2,8 triệu (1,6%) nữ giới có tiền sử nhồi máu cơ tim (MI) so với 5,7 triệu (3,8%) nam giới từ 20 tuổi trở lên. Nam giới có tỷ lệ mắc MI cao hơn nữ giới ở tất cả các nhóm tuổi.
- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến 2023, trong số nữ giới từ 20 tuổi trở lên, 2,2% nữ giới da đen không phải gốc Tây Ban Nha, 1,5% nữ giới da trắng không phải gốc Tây Ban Nha, 1,5% nữ giới gốc Tây Ban Nha và 1,5% nữ giới gốc Á không phải gốc Tây Ban Nha có tiền sử nhồi máu cơ tim.
- Dựa trên dữ liệu từ năm 2005 đến năm 2014, tuổi trung bình khi bị nhồi máu cơ tim lần đầu là 72,0 tuổi đối với nữ giới và 65,6 tuổi đối với nam giới.
- Năm 2023, có 137.252 nữ tử vong do bệnh tim mạch vành (chiếm 39,3% tổng số ca tử vong do CHD); 36.916 người tử vong do nhồi máu cơ tim (MI) (chiếm 39,5% tổng số ca tử vong do MI).
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo tuổi đối với bệnh tim mạch vành là nguyên nhân tử vong chính là 56,8 trên 100.000 đối với nữ giới và 113,5 trên 100.000 đối với nam giới.
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo tuổi đối với MI là nguyên nhân tử vong chính là 15,4 trên 100.000 đối với nữ giới và 29,5 trên 100.000 đối với nam giới.

Nếu không có ghi chú khác, tất cả các số liệu thống kê trong Tờ thông tin này đều liên quan đến Hoa Kỳ. Vui lòng xem Bản cập nhật số liệu thống kê hoàn thiện để tham khảo và biết thêm thông tin về số liệu thống kê được báo cáo.

©2026 American Heart Association, Inc. Bảo lưu mọi quyền. Cấm sử dụng khi chưa được phép.

Nữ giới và Bệnh tim mạch ở Hoa Kỳ – Tờ thông tin cập nhật số liệu thống kê năm 2026

Đột quy (ICD-10 I60 đến I69)

- Sử dụng dữ liệu từ năm 2021 đến năm 2023, tỷ lệ mắc đột quy là 4,3 triệu nữ (2,6% tổng số nữ) so với 4,7 triệu nam (3,3% tổng số nam), từ 20 tuổi trở lên.
- Sử dụng dữ liệu từ năm 2021 đến năm 2023, trong số nữ từ 20 tuổi trở lên, 4,7% nữ da đen không phải gốc Tây Ban Nha (NH), 3,8% nữ gốc Tây Ban Nha, 2,1% nữ da trắng không phải gốc Tây Ban Nha và 0,7% nữ gốc Á không phải gốc Tây Ban Nha đã từng bị đột quy.
- Năm 2023, đột quy đã gây ra cái chết của 91.719 nữ (56,4% tổng số ca tử vong do đột quy).
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi do đột quy là 38,1 trên 100.000 người đối với nữ và 39,3 trên 100.000 người đối với nam.

Cao huyết áp (HBP) (ICD-10 I10 đến I15)

- Từ năm 2021 đến năm 2023, có 60,3 triệu phụ nữ từ 20 tuổi trở lên mắc bệnh cao huyết áp (42,9% tổng số phụ nữ).
- Trong số phụ nữ từ 20 tuổi trở lên từ năm 2021 đến năm 2023, tỷ lệ mắc cao huyết áp như sau: 59,2% phụ nữ da đen không phải gốc Tây Ban Nha; 42,2% phụ nữ da trắng không phải gốc Tây Ban Nha; 39,5% phụ nữ châu Á không phải gốc Tây Ban Nha; và 37,3% phụ nữ gốc Tây Ban Nha.
- Từ năm 2021 đến năm 2023, tỷ lệ nam giới mắc cao huyết áp cao hơn nữ giới, ở độ tuổi dưới 74. Đối với những người từ 75 tuổi trở lên, tỷ lệ nữ giới mắc cao huyết áp cao hơn nam giới.
- Trong số nữ giới mắc cao huyết áp từ năm 2021 đến năm 2023, 29,7% nữ giới gốc Á không phải người gốc Tây Ban Nha (NH), 26,1% nữ giới da đen không phải người gốc Tây Ban Nha (NH), 24,4% nữ giới da trắng không phải người gốc Tây Ban Nha (NH) và 23,5% nữ giới gốc Tây Ban Nha có huyết áp được kiểm soát.
- Năm 2023, có 68.015 nữ giới ở mọi lứa tuổi tử vong do cao huyết áp (chiếm 51,2% tổng số ca tử vong do cao huyết áp).
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo tuổi đối với HBP là nguyên nhân tử vong chính là 28,3 trên 100.000 đối với nữ giới và 35,5 trên 100.000 đối với nam giới.

Ngừng tim đột ngột (SCA) (ICD-10 I46.0, I46.1, I46.9, I49.0)

- Năm 2023, có 8052 trường hợp tử vong ở nữ giới với nguyên nhân chính là ngừng tim đột ngột (44,4% tổng số ca tử vong do ngừng tim đột ngột).
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo tuổi đối với SCA là nguyên nhân tử vong chính là 3,4 trên 100.000 đối với nữ giới và 5,3 trên 100.000 đối với nam giới.
- Năm 2023, có 177.950 trường hợp tử vong ở nữ giới có đề cập đến ngừng tim đột ngột trên giấy chứng tử (46,8% tổng số ca tử vong có đề cập đến SCA).
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo tuổi đối với ngừng tim đột ngột (có đề cập đến ngừng tim đột ngột) là 75,3 trên 100.000 đối với nữ giới và 107,9 trên 100.000 đối với nam giới.

Suy tim (HF) (ICD-10 I50)

- Theo dữ liệu từ năm 2021 đến 2023, khoảng 3,4 triệu phụ nữ từ 20 tuổi trở lên mắc bệnh suy tim (2,1% tổng số phụ nữ).
- Trong số phụ nữ từ 20 tuổi trở lên từ năm 2021 đến 2023, 3,5% phụ nữ da đen không phải gốc Tây Ban Nha, 2,2% phụ nữ gốc Tây Ban Nha, 1,9% phụ nữ da trắng không phải gốc Tây Ban Nha và 0,9% phụ nữ châu Á không phải gốc Tây Ban Nha mắc bệnh suy tim.
- Năm 2023, có 46.694 trường hợp tử vong ở nữ giới với nguyên nhân chính là suy tim (52,0% tổng số ca tử vong do suy tim).
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo tuổi đối với HF là nguyên nhân tử vong chính là 19,1 trên 100.000 đối với nữ giới và 24,6 trên 100.000 đối với nam giới.

Nếu không có ghi chú khác, tất cả các số liệu thống kê trong Tờ thông tin này đều liên quan đến Hoa Kỳ. Vui lòng xem Bản cập nhật số liệu thống kê hoàn thiện để tham khảo và biết thêm thông tin về số liệu thống kê được báo cáo.

©2026 American Heart Association, Inc. Bảo lưu mọi quyền. Cấm sử dụng khi chưa được phép.

Nữ giới và Bệnh tim mạch ở Hoa Kỳ – Tờ thông tin cập nhật số liệu thống kê năm 2026

- Năm 2023, có 206.492 trường hợp tử vong ở nữ giới có đề cập đến suy tim trên giấy chứng tử (49,5% tổng số ca tử vong có đề cập đến suy tim).
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo tuổi đối với HF (có đề cập đến SCA) là 84,9 trên 100.000 đối với nữ giới và 118,6 trên 100.000 đối với nam giới.

Sử dụng và tiếp xúc với thuốc lá và nicotine

- Theo dữ liệu năm 2022, tỷ lệ sử dụng các sản phẩm thuốc lá trong suốt đời ở nhóm tuổi từ 12 đến 17 tuổi thấp hơn ở nữ giới so với nam giới (8,4% so với 8,9%). Đối với người lớn từ 18 tuổi trở lên, tỷ lệ sử dụng trong suốt đời thấp hơn ở nữ giới so với nam giới (54,5% so với 69,9%).
- Trong số người trưởng thành từ 18 tuổi trở lên vào năm 2021, 10,1% nữ giới và 13,1% nam giới là người hút thuốc lá hiện tại, báo cáo sử dụng thuốc lá hằng ngày hoặc một số ngày.
- Theo dữ liệu năm 2024, thuốc lá điện tử là sản phẩm thuốc lá được sử dụng phổ biến nhất trong giới trẻ, với 7,7% nữ sinh trung học và 7,8% nam sinh trung học hiện đang sử dụng thuốc lá điện tử.

Cholesterol máu cao và các lipid khác

- Theo dữ liệu từ năm 2021 đến 2023, ở trẻ em từ 6 đến 11 tuổi, mức cholesterol toàn phần trung bình là 158,3 mg/dL; 159,2 mg/dL đối với nam và 157,4 mg/dL đối với nữ.
- Theo dữ liệu từ năm 2021 đến 2023, ở thanh thiếu niên từ 12 đến 19 tuổi, mức cholesterol toàn phần trung bình là 154,8 mg/dL; 151,9 mg/dL đối với nam và 157,9 mg/dL đối với nữ.
- Ở người lớn từ 20 tuổi trở lên trong giai đoạn 2021 đến 2023:
 - 35,0% nam giới và 37,1% nữ giới có mức cholesterol toàn phần từ 200 mg/dL trở lên.
 - 11,1% nam giới và 11,3% nữ giới có mức cholesterol toàn phần từ 240 mg/dL trở lên.
 - 21,7% nam giới và 6,8% nữ giới có mức cholesterol lipoprotein mật độ cao (HDL) dưới 40 mg/dL.
- Ở người lớn từ 20 tuổi trở lên trong giai đoạn 2017 đến 2020:
 - 25,6% nam giới và 25,4% nữ giới có mức cholesterol lipoprotein mật độ thấp (LDL) từ 130 mg/dL trở lên.

Hoạt động thể chất

- Theo dữ liệu năm 2022 và 2023, tỷ lệ thanh thiếu niên từ 0 đến 17 tuổi dành ≥ 4 giờ/ngày trước tivi, máy tính, điện thoại di động hoặc các thiết bị điện tử khác để xem chương trình, chơi game, truy cập internet hoặc sử dụng mạng xã hội (không bao gồm bài tập về nhà) vào hầu hết các ngày trong tuần là 21,5%. Tỷ lệ này là 22,2% đối với nam giới và 20,9% đối với nữ giới.
- Theo dữ liệu năm 2022 và 2023 từ thanh thiếu niên từ 6 đến 17 tuổi, 22,6% nam giới và 16,2% nữ giới hoạt động thể chất ≥ 60 phút mỗi ngày trong tuần.
- Trong giai đoạn 2021 đến 2023, tỷ lệ thanh thiếu niên từ 12 đến 17 tuổi tham gia tập luyện sức mạnh hầu hết hoặc mỗi ngày trong tuần là 44,4% đối với nam giới và 26,7% đối với nữ giới.

Thừa cân & Béo phì

Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến 2023:

- Đối với thanh thiếu niên từ 2 đến 19 tuổi, 19,1% nữ giới bị béo phì so với 23,0% nam giới.
- Đối với người lớn từ 20 tuổi trở lên, 41,4% nữ giới bị béo phì so với 39,3% nam giới (tỷ lệ hiện mắc đã điều chỉnh theo độ tuổi).

Nếu không có ghi chú khác, tất cả các số liệu thống kê trong Tờ thông tin này đều liên quan đến Hoa Kỳ. Vui lòng xem Bản cập nhật số liệu thống kê hoàn thiện để tham khảo và biết thêm thông tin về số liệu thống kê được báo cáo.

©2026 American Heart Association, Inc. Bảo lưu mọi quyền. Cấm sử dụng khi chưa được phép.

Nữ giới và Bệnh tim mạch ở Hoa Kỳ – Tờ thông tin cập nhật số liệu thống kê năm 2026

Đái tháo đường (ICD-10 E10 đến E14)

- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến 2023, trong số 29,5 triệu người trưởng thành ở Mỹ được bác sĩ chẩn đoán mắc bệnh đái tháo đường, có 14,5 triệu người là nữ (10,0% tổng số nữ); 16,7% là nữ da đen không phải gốc Tây Ban Nha, 14,3% là nữ gốc Tây Ban Nha, 8,9% là nữ gốc Á không phải gốc Tây Ban Nha và 7,9% là nữ da trắng không phải gốc Tây Ban Nha.
- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến 2023, trong số 9,6 triệu người Mỹ mắc bệnh đái tháo đường chưa được chẩn đoán, có 4,2 triệu người là nữ (2,9% tổng số nữ); 5,3% là nữ da đen không phải gốc Tây Ban Nha, 4,1% là nữ gốc Tây Ban Nha, 4,0% là nữ gốc Á không phải gốc Tây Ban Nha và 1,9% là nữ da trắng không phải gốc Tây Ban Nha.
- Dựa trên dữ liệu từ năm 2021 đến 2023, trong số 96 triệu người Mỹ mắc tiền đái tháo đường, có 42,4 triệu người là nữ (31,7% tổng số nữ); 35,0% là nữ da trắng không phải gốc Tây Ban Nha; 32,2% là nữ gốc Á không phải gốc Tây Ban Nha; 30,4% là nữ gốc Tây Ban Nha; và 23,1% là nữ da đen không phải gốc Tây Ban Nha.
- Năm 2023, bệnh đái tháo đường đã cướp đi sinh mạng của 40.525 phụ nữ (chiếm 42,6% tổng số ca tử vong do đái tháo đường).
- Năm 2023, tỷ lệ tử vong điều chỉnh theo độ tuổi do đái tháo đường là nguyên nhân chính gây tử vong là 17,3 trên 100.000 đối với nữ và 28,4 trên 100.000 đối với nam.

Có thể tải xuống các tờ thông tin, đồ họa thông tin và ấn phẩm Cập nhật số liệu thống kê hiện tại/trước đây trên trang web: [Heart and Stroke Association Statistics | American Heart Association](#) (trang web bằng Tiếng Anh).

Nhiều số liệu thống kê trong tờ thông tin này được lấy từ các bảng biểu chưa công bố, được biên soạn cho tài liệu Cập nhật số liệu thống kê và có thể trích dẫn bằng cách sử dụng thông tin trích dẫn tài liệu được nêu bên dưới. Tài liệu đầy đủ có liệt kê nguồn dữ liệu dùng cho các bảng biểu. Ngoài ra, một số số liệu thống kê đến từ các nghiên cứu đã công bố. Nếu trích dẫn bất kỳ số liệu thống kê nào trong tờ thông tin này, vui lòng đọc kỹ tài liệu Số liệu thống kê về bệnh tim và đột quỵ bản đầy đủ để xác định các nguồn dữ liệu và nguồn trích dẫn gốc.

American Heart Association yêu cầu trích dẫn toàn bộ tài liệu như sau:

Palaniappan LP, Allen NB, Almarazooq ZI, Anderson CAM, Arora P, Avery CL, Baker-Smith CM, Bansal N, Currie ME, Earlie RS, Fan W, Fetterman JL, Barone Gibbs B, Heard DG, Hiremath S, Hong H, Hyacinth HI, Ibeh C, Jiang T, Johansen MC, Kazi DS, Ko D, Kwan TW, Leppert MH, Li Y, Magnani JW, Martin KA, Martin SS, Michos ED, Mussolino ME, Ogungbe O, Parikh NI, Perez MV, Perman SM, Sarraju A, Shah NS, Springer MV, St-Onge M-P, Thacker EL, Tierney S, Urbut SM, Van Spall HGC, Voeks JH, Whelton SP, Wong SS, Zhao J, Khan SS; thay mặt Hội đồng Dịch tễ và Phòng ngừa, Ban Thống kê, Ban Thống kê về đột quỵ của American Heart Association. Số liệu thống kê về bệnh tim và đột quỵ năm 2026: báo cáo dữ liệu toàn cầu và Hoa Kỳ từ American Heart Association. *Circulation*. Xuất bản trực tuyến ngày 21 tháng 01 năm 2026.

Mọi thắc mắc về truyền thông xin gửi tới bộ phận Quan hệ truyền thông báo chí theo địa chỉ <http://newsroom.heart.org/newsmedia/contacts> (trang web bằng Tiếng Anh).

Nếu không có ghi chú khác, tất cả các số liệu thống kê trong Tờ thông tin này đều liên quan đến Hoa Kỳ. Vui lòng xem Bản cập nhật số liệu thống kê hoàn thiện để tham khảo và biết thêm thông tin về số liệu thống kê được báo cáo.

©2026 American Heart Association, Inc. Bảo lưu mọi quyền. Cấm sử dụng khi chưa được phép.